| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN VẠN NINH**<br>**TỈNH KHÁNH HÒA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 75/2022/HS-ST
Ngày: 28/10/2022

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH - TỈNH KHÁNH HÒA**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vi Nhật Hoàng

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Thạch Nguyễn Mai Thiện Bảo;

Ông Huỳnh Thái Việt.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Hồ Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa***: Ông Phạm Tiến Huynh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 72/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

**Nguyễn T** (tên gọi khác: Ủm) - sinh năm 1986 tại huyện V, tỉnh Khánh Hòa; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn T, xã P, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn T (sinh năm 1965) và bà Nguyễn Thị H - Sinh năm: 1963, vợ: Đinh Thị N - sinh năm: 1985 (đã ly hôn), có 02 (hai) con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2016;

Tiền sự: Không;

Tiền án: Tại Bản án số 286/2009/HS-ST ngày 28/10/2009, Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 09 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/4/2010, chưa đóng án phí hình sự sơ thẩm.

Nhân thân:

+ Ngày 19/8/2008, Công an thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xử phạt vi phạm hành chính 200.000 đồng về hành vi *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*.

+ Tại Quyết định số 65/QĐ-XPHC ngày 16/9/2009, Công an huyện Vạn Ninh xử phạt vi phạm hành chính 150.000 đồng về hành vi *"bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản"*.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Văn M - sinh năm 1954;

Trú tại: Thôn T, xã L, huyện V, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1/ Bà Nguyễn Thị N – sinh năm 1986; trú tại: Thôn L, xã L, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

2/ Bà Lưu Thị Hồng P – sinh năm 1975; trú tại: Tổ K, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 03/7/2022, tại nhà của Phạm Thị Hồng H, Nguyễn T gặp và quen biết với ông Nguyễn Văn M. Thấy ông M có sử dụng 01 (một) điện thoại Iphone 7 Plus, do cần tiền tiêu xài nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại này của ông M. T tự giới thiệu với ông M rằng mình tên là "Huy, có nhà ở thị trấn Vạn Giã" và xin số điện thoại của ông M. Đến khoảng 10h00 ngày 04/7/2022, T điện thoại cho ông Nguyễn Văn M để rủ ông M đến quán nước "Dốc Ké" thuộc thôn T 1, xã T của chị Nguyễn Thị N để gặp uống nước nói chuyện. Tại đây, qua nói chuyện T lấy lý do cần chụp ảnh lô đất của mình ở gần đó nên mượn điện thoại của ông M thì ông M đồng ý. Sau khi có được điện thoại, T điều khiển xe mô tô Vario (xe của T, chưa xác định được biển số) mang theo điện thoại chiếm đoạt được tẩu thoát và đi tìm nơi tiêu thụ. Vì sợ bị phát hiện, khi đi đến Ngã 3 - V, T tháo sim 0905.289.054 được gắn bên trong điện thoại Iphone 7 Plus của ông M và sim 0793.684.558 bên trong điện thoại di động Nokia của T vứt bỏ bên phải đường theo hướng đi và tiếp tục điều khiển xe mô tô vào thị xã Ninh Hòa đến tiệm điện thoại "T" hỏi thế chấp cho chị Lưu Thị Hồng P nhưng chị P không đồng ý nên T mang điện thoại di động Iphone 7 plus bỏ đi. Do không tiêu thụ được và biết sự việc bị phát hiện nên ngày 12/7/2022, T đã mang điện thoại đến trả lại cho ông M. Ông M trình báo sự việc đồng thời mang điện thoại di động Iphone 7 Plus giao nộp cho Cơ quan Công an.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 527/2022/KL-TCKH-TTHS ngày 05/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Vạn Ninh kết luận:

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Apple, loại Iphone 7 Plus, màu đen, dung lượng 32GB, số Imei: 353810089965300, số máy MNQW2LL/A. Có giá trị tài sản thiệt hại là: 6.300.000đ (sáu triệu ba trăm nghìn đồng).

- 01 sim điện thoại di động mạng Mobiphone. Có giá trị tài sản thiệt hại là 40.000đ (bốn mươi nghìn đồng).

- 01 ốp lưng điện thoại màu trắng trong. Có giá trị tài sản thiệt hại là 14.000đ (mười bốn nghìn đồng).

Tổng giá trị tài sản thiệt hại là 6.354.000đ (Sáu triệu ba trăm năm mươi bốn nghìn đồng)

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Văn M đã nhận lại tài sản và không yêu cầu Nguyễn T bồi thường gì.

Về vật chứng:

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Apple, loại Iphone 7 Plus đã trả lại cho bị hại là ông Nguyễn Văn M.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia; (loại bàn phím), Model 1110I, màu trắng đen, số Imei 1: 352055/02/051976/3. Hiện đang lưu giữ tại Kho vật chứng Công an huyện Vạn Ninh.

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu là A (bên trong chứa 01 đĩa CD).

Tại bản Cáo trạng số 71/CT-VKSVN ngày 12 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố để xét xử bị cáo Nguyễn T về tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn T theo tội danh, khung hình phạt như trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, tuyên phạt bị cáo từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù.

+ Về trách nhiệm dân sự: đề nghị HĐXX không xem xét.

+ Về vật chứng: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia; (loại bàn phím), Model 1110I, màu trắng đen, số Imei 1: 352055/02/051976/3 của bị cáo, đây là phương tiện phạm tội nên đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước.

+ Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vạn Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị hại ông Nguyễn Văn M và những người làm chứng gồm bà Nguyễn Thị N, bà Lưu Thị Hồng P đều vắng mặt nhưng bị cáo không có ý kiến hoặc yêu cầu gì về sự vắng mặt này và lời khai của họ có tại hồ sơ vụ án, việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Vì vậy, căn cứ các Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[3] Về chứng cứ xác định có tội:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn T đã khai nhận hành vi của mình khi thực hiện việc lừa đảo chiếm đoạt tài sản của ông Nguyễn Văn M như nội dung bản Cáo trạng số 71/CT-VKSVN ngày 12 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng; phù hợp với các tài liệu và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10h00’ ngày 04/7/2022, tại thôn T1, xã T, huyện V, tỉnh Khánh Hòa, Nguyễn T đã có hành vi dùng thủ đoạn gian dối đối với ông Nguyễn Văn M, làm cho ông M tin tưởng cho T mượn 01 (một) điện thoại di động hiệu Apple, loại Iphone 7 Plus bên trong có 01 (một) sim điện thoại di động mạng Mobiphone số 0905.289.054 cùng 01 (một) ốp lưng điện thoại màu trắng trong; sau khi nhận được tài sản từ ông M, bị cáo đã thực hiện việc chiếm đoạt, tẩu thoát rồi tìm cách tiêu thụ; tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 6.354.000đ (sáu triệu ba trăm năm mươi bốn nghìn đồng).

Theo Điều 174 Bộ luật hình sự quy định:

*"1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*

*...".*

Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn T đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản";* tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo Nguyễn T theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, bị cáo không bị oan sai.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của ông Nguyễn Văn M mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân.

Bị cáo là người thành niên, có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được việc làm của mình là hành vi vi phạm pháp luật nhưng chỉ do động cơ vụ lợi, muốn có tiền tiêu xài để thỏa mãn nhu cầu cá nhân, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Trong vụ án này, bị cáo có 01 (một) tiền án: Bị Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 286/2009/HS-ST ngày 28/10/2009, chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/4/2010, chưa đóng án phí; đồng thời về nhân thân: Ngày 19/8/2008, bị Công an thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xử phạt vi phạm hành chính 200.000 đồng về hành vi "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"; ngày 16/9/2009, bị Công an huyện Vạn Ninh xử phạt vi phạm hành chính 150.000 đồng về hành vi "bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản" theo Quyết định số 65/QĐ-XPHC. Như vậy, dù đã bị xử lý nhiều lần nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để sữa chữa lỗi lầm mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới, nên cần phải xử lý nghiêm M, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và ngăn ngừa chung.

[4.2] Các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn; tài sản đã được thu hồi và được bị hại ông Nguyễn Văn M làm đơn xin bãi nại, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, giúp bị cáo yên tâm cải tạo.

Bị cáo có 01 (một) tiền án về tội *"Trộm cắp tài sản"*, chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/4/2010 tuy nhiên chưa đóng án phí hình sự sơ thẩm nên chưa được xóa án tích, bị cáo phạm tội mới nên thuộc trường hợp *"tái phạm"* quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, do đó cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[4] Ý kiến luận tội của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều khoản truy tố, mức hình phạt và tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Xe mô tô Vario (không rõ biển số) mà bị cáo sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội; ngày 08/7/2022, bị cáo đã bán cho người khác (không xác định được nhân thân lai lịch) nên không có cơ sở làm rõ và thu hồi.

[6] Đối với 01 (một) sim điện thoại di động hiệu mobiphone số 0905.289.054 của ông Nguyễn Văn M và 01 (một) sim điện thoại số 0793.684.558 của bị cáo, sau khi chiếm đoạt tài sản, bị cáo đã tháo ra vứt bỏ tại Ngã 3 – Vạn Hưng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vạn Ninh đã tiến hành truy tìm nhưng không thu hồi được.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Văn M mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên, căn cứ lời khai tại hồ sơ vụ án thể hiện ông M đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xét.

[8] Về vật chứng vụ án: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia; (loại bàn phím), Model 1110I, màu trắng đen, số Imei 1: 352055/02/051976/3 của bị cáo, bị cáo dùng để liên lạc với bị hại, hẹn gặp bị hại để thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản nên đây là phương tiện phạm tội cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; Điều 292, Điều 293, Điều 331, Điều

333, Điều 336 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với bị cáo Nguyễn T;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn T 09 (chín) tháng tù về tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Không xét về việc bồi thường thiệt hại về tài sản giữa bị cáo Nguyễn T và ông Nguyễn Văn M.

- Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố Tụng hình sự.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia; (loại bàn phím), Model 1110I, màu trắng đen, số Imei 1: 352055/02/051976/3

*(Tình trạng vật chứng như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an huyện Vạn Ninh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vạn Ninh ngày 20 tháng 10 năm 2022).*

- Về án phí: Bị cáo Nguyễn T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo của bị cáo 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; quyền kháng cáo của bị hại (vắng mặt) là 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Vạn Ninh;
- Công an huyện Vạn Ninh;
- Chi cục THA dân sự huyện Vạn Ninh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Hồ sơ THA;
- Lưu: VT, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
***(Đã ký)***

**Vi Nhật Hoàng**